TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2025/HS-PT
Ngày 26 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Lê Thành Long

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 và 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1174/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thanh H; Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025, đối với.

- *Bị cáo bị kháng cáo:* Lê Thanh H, sinh năm 1988 tại tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: Thôn E, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú: Khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh T và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2024 cho đến nay, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh H: Luật sư Vũ Thanh H1 - thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Phan Thông C, sinh năm 1985 (đã chết)

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Ông Phan Văn B, sinh năm 1945, (cha ruột bị hại);

2. Bà Cao Thị R, sinh năm 1947; (mẹ ruột bị hại)

3. Bà Ngô Thị Mỹ T1, sinh năm 1986, (vợ của bị hại);

4. Cháu Phan Thị Ngọc H2, sinh ngày 18/3/2009 (con bị hại, có mặt);

5. Cháu Phan Ngô Q, sinh ngày 14/10/2013 (con bị hại); người giám hộ cho 02 cháu H2 và Q; bà Ngô Thị Mỹ T1 (mẹ ruột)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Văn B và bà Cao Thị R: Bà Ngô Thị Mỹ T1, (theo Giấy ủy quyền ngày 23/5/2024), (có mặt).

Cùng địa chỉ: tổ A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Trịnh H3 – Đoàn luật sư tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 6/2022, Lê Thanh H cùng vợ là Thiều Thị H4, sinh năm 1991; Nơi thường trú: Thôn E, xã N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và 03 (ba) con đến thuê ki-ốt thuộc tổ A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương làm nghề buôn bán. Quá trình làm ăn sinh sống tại đây, H nghi ngờ vợ mình có mối quan hệ tình cảm nam nữ với Phan Thông C, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Tổ A, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/4/2024, do biết ông C thường đi làm ở vườn tràm gần ki-ốt của H nên H nảy sinh ý định giết ông C. Khoảng 03 giờ sáng ngày 10/4/2024, H chuẩn bị 02 (hai) con dao lấy từ trong ki-ốt ra cầm trên hai tay, đợi C đi qua ki-ốt sẽ giết C. Trong đó, tay trái cầm 01 (một) dao, cán bằng gỗ dài khoảng 12cm, lưỡi dao màu trắng dạng hình lưỡi lê, đầu nhọn bằng kim loại, dài khoảng 20cm, bề rộng khoảng 02 – 03cm; tay phải cầm 01 (một) dao, cán chế từ típ sắt phi 21 dài khoảng 12cm, lưỡi kim loại màu trắng, dạng hình trụ tròn đầu nhọn, dài 22cm, ngồi trước ki-ốt đợi ông C đi qua để giết C. Khi thấy ông C đẩy xe rùa đi qua căn ki-ốt, H cầm 02 (hai) dao trên tay chạy ra chặn ông C lại, rồi dùng con dao cầm bên tay trái đâm 01 (một) nhát vào vùng ngực ông C. Bị đâm, C bỏ chạy, H đuổi theo ông C đến bãi đất trống trên đường H thuộc khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Bình Dương do trời tối nên ông C bị ngã. H cầm dao trên hai tay đuổi theo, rồi vung hai dao đâm liên tiếp 08 (tám) nhát vào vùng ngực và vùng bụng của ông C. Thấy ông C nằm gục, H hoảng sợ chạy về ki-ốt gọi bà H4 và 03 người con thức dậy đi cùng H để bỏ trốn. H chạy qua nhà của anh Trần Văn M, địa chỉ: số A, K, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương ở gần chỗ ở của H hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu trắng – đen, mang biển số 36B2 – 446.73 để đi công việc. Anh M đồng ý nên H điều khiển xe mô tô chở bà H4 cùng 03 người con về hướng phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đi đến đoạn đường vắng, H để xe môtô lại rồi dẫn vợ con chạy bộ được một đoạn thì nói bà H4 cùng các con ở lại để H bỏ trốn. Khi H chạy đến đường hẻm thuộc khu vực phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì vứt dao bên đường. Khi đến khu vực phường H, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình

Dương thì H nhận thấy hành vi sai trái nên đã đến Công an phường H để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Riêng ông C được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh B nhưng đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định tử thi số 1919/KLGĐTT-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận đối với Phan Thông C, như sau: Nguyên nhân chết do đa chấn thương dẫn đến tử vong.

- Về trách nhiệm dân sự: Cha, mẹ ruột bị hại và bà Ngô Thị Mỹ T1, sinh năm 1986 (vợ của bị hại) yêu cầu bị can bồi thường tổng chi phí là 800.900.000đồng; Trong đó: Chi phí mai táng 281.900.000 đồng; Chi phí tổn thất tinh thần 130.000.000 đồng; Chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Phan Thị Ngọc H2, sinh năm 2009 đến khi đủ 18 tuổi 155.000.000 đồng; Chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Phan Ngô Q, sinh năm 2013 đến khi đủ 18 tuổi 234.000.000 đồng. Hiện bị can Lê Thanh H chưa bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 199/CT-VKSBD.P2 ngày 24/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2024/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, quyết định:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm e khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 19 (mười chín) năm tù, về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/11/2024, bị đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Ngô Thị Mỹ T1 có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo H

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Ngô Thị Mỹ T1 giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo H mức án 19 năm tù là chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt của bị cáo lên mức án tù chung thân.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng; do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo mức án 19 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trình bày: Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo vô cớ dùng hung khí đâm bị hại nhiều nhát, người bị hại bỏ chạy bị té ngã bị cáo vẫn chưa dừng lại vẫn đâm người bị hại nhiều nhát, hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hang côn đồ, cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo cũng chưa bồi thường phần nào trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 19 năm tù là có phần nhẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1, tăng hình phạt đối với bị cáo H.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1 làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Xuất phát từ việc nghi ngờ bị hại Phan Thanh C1 có quan hệ tình cảm với vợ bị cáo là bà Thiều Thị H4 nên vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 10/4/2024, tại trước kiốt thuộc tổ A, khu phố A, phường H, thành phố B, bị cáo H đã dùng hung khí là dao tự chế đâm một nhát vào vùng ngực ông C1, ông C1 bỏ chạy đến bãi đất trống thì H đuổi theo. Do trời tối nên ông C1 té ngã, H tiếp tục đâm liên tiếp tám nhát vào vùng ngực, vùng bụng của ông C1 gây đa chấn thương, hậu quả ông C1 đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Với hành vi và hậu quả nêu trên; Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây đau thương cho gia đình người bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đủ năng lực nhận thức về việc dùng

dao là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại sẽ gây ra chết người. Tuy nhiên chỉ vì nghi ngờ người bị hại có quan hệ tình cảm với vợ bị cáo mà bị cáo đã dùng dao tự chế đâm bị hại, khi bị hại đã bỏ chạy bị cáo không dừng lại mà còn đuổi theo dùng dao đâm bị hại rất nhiều nhát. Hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hăng côn đồ, quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần xử bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng" theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội (tên Lê Văn L) là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thanh H 19 năm tù.

Xét thấy, bị cáo H phạm tội với tình tiết định khung "có tính chất côn đồ" và tình tiết tăng nặng là "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng"; trong khi bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo H mức án 19 năm tù là có phần chưa nghiêm.

Do đó, đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử thống nhất với một phần quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1; Sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo H

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bà Ngô Thị Mỹ T1 không phải nộp.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Mỹ T1; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 160/2024/HS-ST ngày 11/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bà Ngô Thị Mỹ T1 không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương (2);
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- TTG Công an tỉnh Bình Dương;
(để tống đạt cho bị cáo Hải) (2b);
- Lưu VT (5), HS (2) 16b (Án-TMH).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết Trinh